TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGỌC LẶC** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 137/2024/QĐCNTTLH	*Ngọc Lặc, ngày 12 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32; Điều 33; Điều 34 và Điều 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107 và Điều 110 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Lê Văn H và chị Quách Thị H1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của anh Lê Văn H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 11 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh Lê Văn H; sinh năm: 1998; nơi cư trú: Thôn M, xã M, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

2. Chị Quách Thị H1; sinh năm: 2004; nơi cư trú: Thôn Đ, xã K, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 11 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 26 tháng 11 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Văn H và chị Quách Thị H1.

- Về con chung: Anh H và chị H1 có 01 con chung là cháu Lê Thuý H2, sinh ngày 02/5/2020. Giao cháu H2 cho chị H1 trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi

dưỡng, giáo dục. Anh H cấp dưỡng nuôi con chung hằng tháng là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng từ tháng 12/2024 cho đến khi cháu H2 thành niên.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh H, chị H1 không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- UBND xã Minh Sơn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thịnh